

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2025/HS-ST
Ngày 29-12-2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - SƠN LA**

Tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Sơn La.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Sơ và bà Hà Thị Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Dũng, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Sơn La tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần: Phân trại tạm giam Mai Sơn - Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La.

- Cán bộ Tòa án Khu vực 4 – Sơn La: Bà Nguyễn Thảo Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Sơn La.

- Cán bộ Viện kiểm sát Khu vực 4 - Sơn La: Ông Nguyễn Thành Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Sơn La và điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam Mai Sơn - Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La, xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Vàng A V, sinh năm 1980, tại xã T, tỉnh Sơn La; nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Bản N, xã M, tỉnh Sơn La; Số CCCD 014080011441; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng A C (đã chết) và bà Vừ Thị I, sinh năm 1958, bị cáo có vợ là Mùa Thị V và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2017;

Nhân thân: Tại bản án số 14/HSST ngày 27/01/2003 Vàng A V bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 12 năm tù và tại bản án số 06/2012/HSST ngày

19/11/2012 Vàng A V bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xử phạt 30 tháng tù cùng về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (đều đã được xóa án tích).

Tiền án: Tại bản án số 116/2017/HSST ngày 18/8/2017 Vàng A V bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 08 năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Đến ngày 14/01/2023 Vàng A V chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, cho đến thời điểm phạm tội ngày 01/7/2025 chưa được xóa án tích.

Tiền Sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/7/2025 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 30/6/2025, bị cáo Vàng A V gọi điện thoại cho một người đàn ông (không rõ tên tuổi, do bị can và đối tượng đã gặp nhau từ trước ở bản N, xã M, tỉnh Sơn La) đặt vấn đề mua 500.000 đồng Heroine mục đích để sử dụng, người đàn ông đồng ý và thống nhất mua bán ma túy tại cổng trường cấp III Cò Nòi, xã M, tỉnh Sơn La. Sau đó Vừ đi bộ từ bản N ra cổng trường cấp III Cò Nòi gặp người đàn ông và đưa số tiền 500.000 đồng, người này nhận tiền và đưa cho bị cáo 01 gói Heroine, bị cáo cất giấu gói Heroine vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi đi về nhà.

Đến sáng ngày 01/7/2025, bị cáo đi làm nương và mang theo gói Heroine để sử dụng. Đến đoạn đường dân sinh thuộc bản N, xã M thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an tỉnh Sơn La phối hợp với Công an xã M bắt quả tang thu giữ vật chứng là 01 gói Heroine và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh dương kèm theo 01 sim điện thoại.

Ngày 01 tháng 7 năm 2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Vàng A V, kết quả: Tổng khối lượng chất bột nén màu trắng thu giữ có khối lượng 0,12 gam, trích rút toàn bộ làm mẫu ký hiệu V trưng cầu giám định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định trưng cầu giám định số 2736/QĐ- TCGĐ, trưng cầu Phòng kỹ thuật Hình sự (PC09) Công an tỉnh Sơn La giám định số ma túy thu giữ của Vàng A V có phải ma túy không? Loại ma túy gì? Khối lượng của mẫu gửi giám định là bao nhiêu? Tổng khối lượng vật chứng thu giữ được là bao nhiêu?

Tại bản kết luận giám định số 741/KLMT ngày 04/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

“Mẫu ký hiệu V gửi giám định là ma túy; Loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,12 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,12 gam”.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 01 phong bì thư niêm phong, bên trong gồm có: 01 mảnh nilon màu xanh và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh dương kèm theo sim điện thoại, những vật chứng này Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Sơn La đã ra quyết định chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 - Sơn La bảo quản chờ xử lý.

Do có hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số: 27/CT-VKSKV4 ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Sơn La truy tố Vàng A V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

** Tại phiên tòa sơ thẩm:*

Bị cáo Vàng A V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mua tổng số 0,12 gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

** Tranh luận tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Sơn La trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025:

Tuyên bố bị cáo Vàng A V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Vàng A V từ 38 tháng đến 42 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 01/7/2025 là ngày bắt tạm giữ đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong, bên trong gồm có 01 mảnh nilon màu xanh.

Tịch thu xung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh dương kèm theo sim điện thoại.

- Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vàng A V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của bị cáo Vàng A V tự bào chữa: Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến gì thêm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Vàng A V: Ngày 30/6/2025, bị cáo đã mua trái phép 0,12 gam Heroine với mục đích để sử dụng. Đến ngày 01/7/2025, bị cáo mang theo số ma túy trên đi làm nương, khi đến địa phận bản N, xã M, tỉnh Sơn La thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an tỉnh Sơn La phối hợp với Công an xã M bắt quả tang, thu giữ của Vàng A V toàn bộ vật chứng là 0,12 gam Heroine.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an tỉnh Sơn La lập hồi 13 giờ 20 phút ngày 01/7/2025 đối với Vàng A V; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại vật chứng lập hồi 18 giờ 30 phút ngày 01/7/2025 tại Công an tỉnh Sơn La; Kết luận giám định số: 741/KL-KTHS ngày 04/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ...

Lời khai nhận tội của bị cáo Vàng A V tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với khối lượng ma túy thu giữ và lời khai của ông Trần Đình Thành, sinh năm 1985, trú tại: Tiểu khu 1, xã M, tỉnh Sơn La, là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Vàng A V và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa.

Với các căn cứ chứng minh nêu trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Vàng A V đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Sơn La truy tố đối với bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Vàng A V thực hiện hành vi phạm tội với tổng khối lượng ma túy tàng trữ trái phép là 0,12 gam Heroine, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “*Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025, có mức hình phạt tù từ 03 năm đến 05 năm.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo Vàng A V là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, tại bản án số 14/HSST ngày 27/01/2003 Vàng A V bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 12 năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy và Tại bản án số 06/2012/HSST ngày 19/11/2012 Vàng A V bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xử phạt 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích).

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vàng A V thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Tại bản án số 116/2017/HSST ngày 18/8/2017 Vàng A V bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 08 năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Đến ngày 14/01/2023 Vàng A V chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, cho đến thời điểm phạm tội ngày 01/7/2025 chưa được xóa án tích. Vì vậy bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự Tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về mức hình phạt áp dụng: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Vàng A V phạm tội với khối lượng ma túy không lớn 0,12 gam nhưng bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng và tái phạm vì vậy cần áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt hình phạt tù đối với bị cáo với như vậy mới tương xứng với khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đồng thời cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đảm bảo biện pháp giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương và răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo Vàng A V còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo Vàng A V không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Đối với 01 (một) phong bì thư niêm phong, bên trong gồm có: 01 mảnh nilon màu xanh. Xét thấy đây là những loại vật chứng liên quan đến việc phạm tội của bị cáo và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh dương kèm theo sim điện thoại, xét thấy đây là công cụ phương tiện bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, sung công quỹ nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Vàng A V, bị cáo khai không nhớ và không lưu số điện thoại của người đàn ông này trong danh bạ, tờ giấy bị cáo dùng để ghi số điện thoại của người này bị cáo đã làm rơi mất, do đó cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ xác minh, điều tra và đề nghị xử lý là đúng quy định.

[10] Về án phí: Bị cáo Vàng A V phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025:

Tuyên bố bị cáo Vàng A V phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Vàng A V 38 (ba mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/7/2025 (ngày bắt tạm giữ bị cáo).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư niêm phong, bên trong gồm có: 01 mảnh nilon màu xanh.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh dương kèm theo sim điện thoại.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 22/BB-PTHADS, ngày 17/12/2025 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Vàng A V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 29/12/2025).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND Khu vực 4 - Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại giam;
- Chi cục THADS Khu vực 4 - Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Văn Hải